

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 08-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

Ông **Nguyễn Văn Nam**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Dương Văn Nguyễn** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lục Thế K (Hỗ), sinh năm 1980 tại TP Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú: 29/9 Huỳnh Khương A, Phường N, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục S sinh năm 1935, con bà Phạm Thị S sinh năm 1936; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 lần: Tại bản án số 160/2011/HSST ngày 15/11/2011 của Tòa án nhân dân Quận S, TP Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, tiền sự: 02 lần: Ngày 26-02-2018 Công an huyện C ra Quyết định số 226/QĐ-XPVPHC, xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 07-3-2018 Công an huyện C ra Quyết định số 230/QĐ-XPVPHC, xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22-4-2018, tạm giam từ ngày 25-4-2018 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi liên quan:

Nguyễn Phát T, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Trú tại: Số 16 Tú M, Phường B, quận G, TP Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22-4-2018 Lục Thế K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59V2-900.07 lưu thông trên đường dân thuộc ấp Đ, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng tinh sát Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy- Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy- Công an huyện C bắt quả tang đang vận chuyển 04 gói ny lon màu trắng, bên trong chứa tinh thể trong suốt, theo lời khai của K là ma túy đá (ma túy tổng hợp).

Bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 22-4-2018 Khả mua bốn gói ma túy với giá 2.350.000 đồng tại Quận M, TP Hồ Chí Minh của 01 người tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) để vào hộp chứa đồ bên trái phía dưới tay lái xe mô tô biển số 59V2-900.07 chạy về C, tỉnh Tiền Giang tìm bạn sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 70/KLGD-PC54 ngày 24-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 04 gói nylon màu trắng loại nhỏ được dán kín, để trong 01 gói nylon màu trắng loại lớn được dán kín, sau đó để trong 01 gói được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Lục Thế K (người bị bắt), Nguyễn Văn P (người chứng kiến), Đinh Thị Tuyết H (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn K (Điều tra viên); gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,5285 gam loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSNDCTG ngày 11-7-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Lục Thế K đã phạm vào tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h, p khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h, p khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lục Thế K từ 09 năm - 10 năm tù;

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 70 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 70/KLGD-PC54 ngày 24-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr và người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L; 01 tờ giấy trắng có KT (7x7) cm.

- Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA 1034.

- Trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng không rõ đời máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lục Thế K đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Bản thân bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự

năm 1999, đây là tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, đến nay chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, cụ thể vào khoảng 14 giờ ngày 22-4-2018 Lục Thế K điều khiển xe mô tô biển số 59V2-900.07 đến Quận M, TP Hồ Chí Minh của 01 người tên H (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua bốn gói ma túy có khối lượng 9,5285 gam loại Methamphetamine với giá 2.350.000 đồng, sau đó cất giấu vào hộc chứa đồ bên trái phía dưới tay lái xe mô tô biển số 59V2-900.07 chạy về C, tỉnh Tiền Giang tìm bạn sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại điểm h, p khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự quy định:

“ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

h) heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

p) Tái phạm nguy hiểm”

Như vậy hành vi của bị cáo như phân tích trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “vận chuyển trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h, p khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đây là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta kiên quyết bài trừ và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nghiêm trọng khác... Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện, nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không xác định địa chỉ, họ tên cụ thể, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng, là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với xe mô tô biển số 59V2-900.07 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả cho anh Nguyễn Phát T. Anh T không có ý kiến, yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước vật chứng của bị cáo có liên quan đến vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA 1034.

- Trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng không rõ đời máy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 70 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 70/KLGD-PC54 ngày 24-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr và người chứng kiến Nguyễn Thị Kiều L; 01 tờ giấy màu trắng KT (7x7) cm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Bị cáo **Lục Thế K (Hở)** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm h, điểm p khoản 2 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo **Lục Thế K (Hở)** 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22-4-2018.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA 1034.

+ Trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng không rõ đời máy.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số 70 ngày 24-4-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Tr, trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L, kèm theo kết quả giám định; 01 tờ giấy màu trắng KT (7x7) cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-7-2018)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lục Thế K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương